

CÔNG TY TNHH NATURE HEALTH BEAUTY
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH NATURE HEALTH BEAUTY

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0109651024

3. Ngày thành lập: 27/05/2021

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Tầng 03, Số 212B Ngô Quyền, Tổ 15, Phường Quang Trung, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0902818656/ 02466568822

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Hoạt động dịch vụ phục vụ cá nhân khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Kinh doanh dịch vụ thẩm mỹ, dịch vụ chăm sóc da, chăm sóc sắc đẹp, phun xăm, phun thêu thẩm mỹ (không bao gồm phẫu thuật gây chảy máu) (Nghị định 96/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016)	9639
2.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn dược phẩm và dụng cụ y tế, - Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh	4649
3.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772
4.	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: Phân phối thực phẩm chức năng	4632(Chính)
5.	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu chi tiết - Sản xuất thực phẩm bảo vệ sức khỏe (Khoản 1 Điều 19, Khoản 1 Điều 20, Khoản 1 Điều 21 Luật an toàn thực phẩm 2010, Điều 28 Nghị định 15/2018/NĐ-CP) - Sản xuất thực phẩm chức năng và thực phẩm tăng cường vi chất dinh dưỡng (Điều 4, Điều 5, Điều 8, Điều 9 Nghị định 67/2016 NĐ-CP)	1079

6.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: - Gửi hàng; - Giao nhận hàng hóa; Hoạt động liên quan khác như: Bao gói hàng hóa nhằm mục đích bảo vệ hàng hóa trên đường vận chuyển, dỡ hàng hóa, lấy mẫu, cân hàng hóa	5229
7.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: – Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh – Ủy thác và nhận ủy thác xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa (Điều 28 Luật Thương Mại 2005)	8299
8.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
9.	Dịch vụ đóng gói	8292
10.	Bốc xếp hàng hóa	5224
11.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu (không bao gồm động vật, thực vật, hóa chất bị cấm theo quy định của Luật Đầu tư) Chi tiết: - Bán buôn hoá chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn trong lĩnh vực gia dụng y tế	4669
12.	Trồng cây gia vị, cây dược liệu, cây hương liệu lâu năm	0128
13.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: - Đại lý bán hàng hóa - Môi giới mua bán hàng hóa (Trừ môi giới chứng khoán, môi giới bảo hiểm, đấu giá hàng hóa)	4610
14.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng; - Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện); - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày; - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi); - Bán buôn máy móc, thiết bị y tế	4659
15.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (Trừ đấu giá bán lẻ qua internet) Chi tiết: Hoạt động thương mại điện tử (Điều 24, điều 25 Nghị định 52/2013/NĐ-CP) (Trừ hoạt động đấu giá)	4791

16.	Sản xuất thiết bị, dụng cụ y tế, nha khoa, chỉnh hình và phục hồi chức năng Chi tiết: Cở sở sản xuất trang thiết bị y tế (Khoản b, Khoản c Điều 12 Nghị định 36/2016/NĐ-CP; Khoản 5 Điều 1 Nghị định 169/2018/NĐ-CP)	3250
-----	--	------

6. Vốn điều lệ: 2.368.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: _____ Giới tính: _____

Sinh ngày: _____ Dân tộc: _____ Quốc tịch: _____

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: _____

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: _____

Ngày cấp: _____ Nơi cấp: _____

Địa chỉ thường trú: _____

Địa chỉ liên lạc: _____

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN HỮU QUÂN _____ Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Tổng giám đốc*

Sinh ngày: *14/05/1981* _____ Dân tộc: *Kinh* _____ Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Hộ chiếu Việt Nam*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: *C4773444*

Ngày cấp: *13/03/2018* _____ Nơi cấp: *Cục Quản lý xuất nhập cảnh*

Địa chỉ thường trú: *209 B4TT Cty CP Thạch Bàn Glacera, Phường Thạch Bàn, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Địa chỉ liên lạc: *209 B4TT Cty CP Thạch Bàn Glacera, Phường Thạch Bàn, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội